

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31- 5-2018

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đồi

2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 527/2018/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2018/QĐXX- ST ngày 19 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tràng Gi, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực 5, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

2.Bị đơn: Anh Lê Hoàng S, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 08 tháng 5 năm 2018 và trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án chị Lê Thị Tràng Gi trình bày:

Về hôn nhân: chị và anh Lê Hoàng S có tìm hiểu nhau 5 tháng và tự nguyện kết hôn năm 2006. Hai người có tổ chức lễ cưới theo phong tục cổ truyền tại địa phương nhưng cả hai không có đến UBND xã nơi thường trú để đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau về việc anh S ngày nào cũng uống rượu từ sáng đến tối không lo làm ăn. Anh S

không thay đổi tính tình mặc dù chị có khuyên can. Nay chị thấy tình nghĩa vợ chồng không thể hàn gắn nên chị xin được ly hôn với anh S.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Hoàng N sinh ngày 12/4/2008 và Lê Thành Nh sinh ngày 16/5/2014 hiện các con do chị đang nuôi, khi ly hôn chị xin tiếp tục nuôi các con không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

Tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

Đối với bị đơn: anh Lê Hoàng S trình bày anh thống nhất tình trạng hôn nhân giữa anh và chị Gi nhưng anh thấy mâu thuẫn vợ chồng không có gì trầm trọng anh uống rượu khi có khách, anh rất thương vợ con. Nếu chị Gi kiên quyết đòi ly hôn không còn thương anh nữa thì anh cũng đồng ý ly hôn. Con chung, nợ chung, tài sản chung giữa anh và chị Gi như chị Gi nêu là đúng. Nếu chị Gi kiên quyết đòi ly hôn thì anh đồng ý để các con cho chị Gi nuôi anh không cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy chị Lê Thị Tràng Gi và anh Lê Hoàng S hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian ngắn khoảng 05 tháng và tiến đến hôn nhân vào năm 2006 không có đăng ký kết hôn nên có căn cứ xác định hôn nhân của anh chị là không phù hợp pháp luật theo quy định Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nay chị Gi xin ly hôn, anh S đồng ý ly hôn nhưng không có căn cứ để công nhận thuận tình ly hôn của hai người theo quy định Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14 Luật hôn nhân gia đình không công nhận chị Gi và anh S là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Gi và anh S có 02 con chung tên Lê Hoàng N sinh ngày 12/4/2008 và Lê Thành Nh sinh ngày 16/5/2014 hiện các con do chị Gi đang nuôi. Khi ly hôn chị Gi xin nuôi hai con không yêu cầu anh S cấp dưỡng anh S cũng đồng ý để các con chị Gi nuôi, anh không cấp dưỡng. Xét thấy cháu N có nguyện vọng sống với chị Gi nên Hội đồng xét xử để chị Gi tiếp tục nuôi các con là phù hợp theo quy định Điều 81 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Gi.

[4] Về tài sản chung: anh S và chị Gi thống nhất khai không có nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: anh S và chị Gi thống nhất khai không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: Chị Gi là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Tràng Gi và anh Lê Hoàng S không phải là quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Chị Lê Thị Tràng Gi được tiếp tục nuôi các con tên Lê Hoàng N sinh ngày 12/4/2008 và Lê Thành Nh sinh ngày 16/5/2014 anh S không cấp dưỡng vì chị Gi không yêu cầu. Vì quyền lợi của trẻ, anh S được đến thăm con không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết, anh S có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con, chị Gi cũng có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: chị Gi phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 2836 ngày 14/5/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- UBND xã Thị trấn Đức Hòa
& UBND xã Hựu Thạnh;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy